TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 666/2025/HS-PT
Ngày 24/12/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Bà Trần Thị Hoà Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/12/2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 372/2025/TLPT-HS ngày 20/10/2025 đối với bị cáo Phan Hồng S, do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo kháng cáo:

Phan Hồng S, sinh năm 1989; tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: nam; thẻ CCCD số: 082089015301; nơi cư trú: ấp P, phường N, tỉnh ĐồngTháp (ấp P, xã P, thị xã C, tỉnh Tiền Giang cũ); nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ Nguyễn Thị Kim X; bị cáo có 03 người con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2024; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Lê Thị Như L là Luật sư của Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

- *Bị hại*: Huỳnh Văn M1, sinh năm 1983 (chết).

Người đại diện hợp pháp bị hại:

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1942 (mẹ ruột của bị hại); vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền bà T1*:* Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp P, phường N, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- Cháu Huỳnh Ngô Thế D, sinh ngày 19/10/2011 (con ruột của bị hại); vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thị T2, sinh năm 1990 (mẹ ruột). Nơi cư trú: Ấp P, phường N, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

Ngoài ra, còn có những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo và liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 04/10/2024, Phan Hồng S đang ăn sáng tại quán cơm của ông Võ Văn N, tại ấp P, phường N, tỉnh Đồng Tháp thì ông Huỳnh Văn M1 đến. Lúc này giữa ông M1 và S cãi với nhau về việc S thiếu tiền ông M1 chưa trả. Do tức giận nên ông M1 dùng tay đánh một cái vào mặt của S; lúc này S lấy cái kéo dùng để cắt thịt bằng kim loại, dài 21cm, cán kéo được bọc bằng nhựa màu vàng đỏ, lưỡi kéo dài 11cm, trong quán cơm của ông N đâm liên tục nhiều nhát vào người ông M1. Sau đó ông M1 được mọi người đưa đến bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh T thì bị tử vong.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 330/2024/KLGĐTT-TTPY ngày 04/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh T: Nguyên nhân Huỳnh Văn M1 tử vong do suy hô hấp, mất máu kéo dài không hoàn hồi. Đa thương.

Biên bản nhận dạng lúc 08 giờ 20 phút, ngày 07/3/2025: Phan Hồng S xác định chiếc kéo thu giữ tại hiện trường là hung khí bị cáo đã dùng thực hiện hành vi đâm vào người ông Huỳnh Văn M1 vào ngày 04/10/2024.

Theo bản kết luận giám định pháp y về hung khí số 6289/KTHS ngày 18/11/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Trên các mẫu gửi giám định đều có máu người. Phân tích ADN từ các mẫu máu này được cùng một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh và trùng với kiểu gen của Huỳnh Văn M1.

Vật chứng thu giữ: 01 cái kéo bằng kim loại, dài 21cm, cán kéo được bọc bằng nhựa màu vàng đỏ, lưỡi kéo dài 11cm, nơi rộng nhất của lưỡi kéo dài 02cm, trên lưỡi kéo có chữ PA; 01 áo thun màu xanh, có xen màu đen, trắng, ngắn tay, cổ tròn có chữ MIAMI.

Quá trình điều tra Phan Hồng S ăn năn, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả.

* Về trách nhiệm dân sự: ông Huỳnh Văn Q và bà Ngô Thị T2 là những người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Văn M1 yêu cầu bị cáo Phan Hồng S bồi thường tổng cộng 351.570.116 đồng (chi phí mai táng là 117.570.116 đồng và

tổn thất tinh thần là 234.000.000 đồng). Bị cáo thống nhất bồi thường số tiền trên và đến nay đã bồi thường được 118.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã quyết định.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hồng S phạm tội "Giết người".

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Hồng S 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 04/10/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bà Nguyễn Thị T1 số tiền 46.800.000 đồng, bồi thường cho Huỳnh Ngô Thế D số tiền 117.000.000 đồng, cấp dưỡng cho Huỳnh Ngô Thế D hàng tháng, mỗi tháng 1.500.000 đồng, thời hạn cấp dưỡng từ tháng 10/2024 đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/9/2025 bị cáo Phan Hồng S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 10/9/2025 người đại diện hợp pháp cho bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo; tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần cho mẹ của bị hại đủ 50 lần mức lương cơ bản; cấp dưỡng cho con của bị hại là Ngô Thế D mỗi tháng 4.000.000 đồng.

Tại phần tranh tụng đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm như sau: Toà án cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ; bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết mới để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên không được chấp nhận. Đại diện bị hại đề nghị tăng hình phạt, tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần và tăng mức cấp dưỡng nuôi con của bị hại là không phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của bị cáo, đại diện bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội "Giết người" là có căn cứ, đúng tội; nhưng xét nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo là do lỗi của bị hại dùng tay đấm vào mặt bị hại; bị cáo không có ý thức, chuẩn bị phạm tội mà do ức chế, bộc phát; nên cần xem trường hợp phạm tội của bị cáo do bị kích động mạnh, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình của bị cáo tham gia Cách Mạng, bị cáo có thời gian đi bộ đội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của Luật sư và cho rằng hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị giữ nguyên mức bồi thường tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con của bị hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Bị hại Mơ là đảng viên nên không có việc gây sự với bị cáo; bị cáo dùng kéo đâm rất nhiều nhát trên người bị hại là cố ý giết người nên đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo. Về bồi thường tổn thất tinh thần yêu cầu bồi thường đủ 100 tháng lương và cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng.

Bị cáo có lời nói sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về lo cho gia đình nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Hồng S, đại diện hợp pháp của người bị hại đúng quy định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Hồng S: Do có mâu thuẫn trong việc nợ tiền và bị ông M1 dùng tay đánh vào mặt, bị cáo S đã dùng kéo bằng kim loại dài 21cm, lưỡi kéo dài 11cm, tại quán cơm đâm liên tục nhiều nhát vào người của ông M1 dẫn đến tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất côn đồ; phạm tội rất quyết liệt đến cùng và muốn tước đoạt mạng sống của bị hại. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội và bị cáo tác động gia đình bồi thường chi phí và mai táng 118.000.000 đồng cho gia đình bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nuôi mẹ già bệnh tật, nuôi con nhỏ và gia đình đang thờ cúng liệt sĩ. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị hại dùng tay đánh vào mặt của bị cáo trước nên đã căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo S 18 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp được chứng cứ mới để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên lời bào chữa của Luật sư cho bị cáo là không có cơ sở, không được chấp nhận. Từ phân tích trên, cũng không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, về việc đề nghị tăng hình phạt tù đối với bị cáo.

[3]. Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con của bị hại: Bị cáo trực tiếp gây ra cái chết cho bị hại, để lại tổn thất tinh thần rất lớn cho mẹ già là bà Nguyễn Thị T1 và con thơ cháu Huỳnh Ngô Thế D; theo quy định tại khoản 2 Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 thì mức bồi thường để bù đắp tổn thất về tinh thần tối đa không quá 100 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét mức độ lỗi, hoàn cảnh của bị cáo và buộc bị cáo phải bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần cho gia đình của bị hại bằng 70 lần mức lương cơ sở là có căn cứ; lẽ ra phải giao toàn bộ số tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bà T1 và cháu D là người được hưởng. Do bà T1 hiện có con đang nuôi dưỡng, cháu D là trẻ em và cha mẹ đã ly hôn nên Tòa án cấp sơ thẩm đã giao cho cháu D 117.000.000 đồng (Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng x 50 tháng) và bà T1 46.800.000 đồng (Mức lương cơ sở 2.340.000 đồng x 20 tháng), nay bà T1 cũng không có yêu cầu

chia lại số tiền trên nên không xem xét. Về mức cấp dưỡng nuôi cháu D, theo Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 34/2017/HN-ST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thì ông Huỳnh Văn M1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu D là 1.000.000 đồng/tháng đến khi cháu D thành niên. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo cấp dưỡng mỗi tháng 1.500.000 đồng cho cháu D từ tháng 10/2024 đến khi cháu D đủ 18 tuổi là phù hợp.

[4]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy lời bào chữa của Luật sư cho bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận; không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Quan điểm của đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; do bác đơn kháng cáo của bị cáo nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Phan Hồng S, đại diện hợp pháp của người bị hại; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp như sau.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hồng S phạm tội "Giết người".

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Hồng S 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 04/10/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để bảo đảm thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Phan Hồng S bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần cho bà Nguyễn Thị T1 số tiền 46.800.000 đồng, bồi thường cho cháu Huỳnh Ngô Thế D số tiền 117.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo Phan Hồng S cấp dưỡng cho cháu Huỳnh Ngô Thế D mỗi tháng 1.500.000 đồng, thời hạn cấp dưỡng từ tháng 10/2024 đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

(Bà Ngô Thị T2 là mẹ ruột của cháu Huỳnh Ngô Thế D là người đại diện nhận các khoản tiền trên).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực.

5. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Phan Hồng S phải chịu 200.000 đồng.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Ý

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện công tố và xét xử phúc thẩm tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp ;
- THADS tỉnh Đồng Tháp ;
- CA tỉnh Đồng Tháp ;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Đồng Tháp;
- BC (Nhờ Trại tạm giam tống đạt cho BC);
- Lưu.